



PHẦN	CÂU	NỘI DUNG	ĐIỂM
I		ĐỌC HIỂU	4,0
	1	- Điểm nhìn trần thuật: Điểm nhìn của người kể chuyện ngôi thứ ba (nhân vật Tác - ta).	0,5
	2	Theo văn bản, ông quý tộc phải vội vàng qua sông trong đêm vì: <i>“Bệnh tình con gái tôi lại nặng thêm, mà ở đó nghe nói có một bác sĩ mới.”</i>	0,5
	3	- Biện pháp tu từ: Điệp ngữ (<i>“Anh khóc..”</i>) - Tác dụng: + Về nội dung: Phép điệp ngữ nhấn mạnh nỗi xúc động mãnh liệt và sự thức tỉnh tâm hồn của nhân vật Tác - ta. Mỗi lần <i>“khóc”</i> là một tầng cảm xúc được mở rộng, từ nỗi đau cá nhân đến lòng trắc ẩn với người khác và cuối cùng là sự đồng cảm với <i>“quyền được đau khổ, được hy vọng”</i> của con người. + Về nghệ thuật: Tạo nên nhịp điệu dồn dập, ngân dài, thể hiện cao trào cảm xúc và sức lan tỏa mạnh mẽ của tình thương trong tâm hồn người tù. + Về tình cảm, thái độ: Tác giả bày tỏ niềm cảm thông sâu sắc và trân trọng đối với phẩm chất nhân văn còn sót lại giữa nơi tăm tối, khẳng định rằng chỉ khi con người còn biết rung động, còn biết xót thương thì họ mới thật sự đang sống.	1,0
	4	Trong lời nói của Tác - ta, anh gọi ông Lý Sự là <i>“đắt, đá”</i> và cho rằng ông ta <i>“không còn sống nữa”</i> vì: - Theo Tác - ta, định nghĩa của <i>“sống”</i> là được trải nghiệm đầy đủ các cung bậc cảm xúc: <i>“để được sướng, được khổ, được buồn nhớ”</i> .	1,0

		- Ông Lý Sự thì ngược lại, ông <i>"chẳng muốn cái gì cả"</i> , đã trở nên chai sạn, vô cảm trước mọi nỗi đau, niềm vui. Khi đã mất hết cảm xúc, con người trở nên giống như vật vô tri, như <i>"đất, đá"</i> . Vì vậy, đối với Tác - ta, ông Lý Sự đã chết về mặt tâm hồn.	
	5	- Khái quát: Trong truyện, giữa nơi đầy ải lạnh lẽo và vô cảm, Tác-ta bật khóc vì nhận ra nỗi đau và lòng nhân ái của con người, chi tiết <i>"chính việc không thể quen đó, là điều duy nhất chứng tỏ anh vẫn còn đang sống"</i> cho thấy anh đã thức tỉnh, giữ được cảm xúc và nhân tính giữa cảnh tù đầy tàn nhẫn. - Bài học: Hãy trân trọng và nuôi dưỡng cảm xúc trong tim mình, bởi đó là điều khiến con người trở nên sống động, nhân hậu và khác biệt với vô cảm, chai sạn. - Lí giải: Bởi cảm xúc là minh chứng cho sự tồn tại của tâm hồn, giúp ta biết đồng cảm, yêu thương và hướng thiện. Khi con người còn biết buồn, biết đau, biết rung động trước nỗi bất hạnh của người khác, nghĩa là họ vẫn đang sống một cách chân thực và có ý nghĩa.	1,0
II		VIẾT	6,0
	1	Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) phân tích diễn biến tâm lý của nhân vật Tác - ta trong đoạn trích	2,0
		a. Đảm bảo cấu trúc đoạn văn nghị luận: HS có thể triển khai theo nhiều cách: diễn dịch, quy nạp, phối hợp,...	0,25
		b. Xác định đúng vấn đề nghị luận. Diễn biến tâm lý của nhân vật Tác - ta.	0,25
		c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần giới thiệu được vấn đề nghị luận, nêu rõ lí do và quan điểm của bản thân, hệ thống luận điểm chặt chẽ, lập luận thuyết phục, sử dụng dẫn chứng thuyết phục.	1,0

	Sau đây là một hướng gợi ý: + Sự thức tỉnh của lòng tốt: Ban đầu, Tác - ta cũng đang chìm trong sự tàn lụi chung của chốn đầy ải. Nhưng khi nhìn thấy “<i>nỗi đau đang cháy</i>” trong mắt người cha, lần đầu tiên anh “<i>cảm thấy một sự kết nối</i>”. Lòng tốt trong anh, vốn chỉ bị vùi lấp chứ chưa chết hẳn, đã được đánh thức. + Sự bùng nổ của lòng tốt: Lòng tốt vừa được đánh thức đã biến thành sự căm ghét tột độ khi anh chứng kiến thái độ giễu cợt, vô cảm của ông Lý Sự. Căn phần nộ của anh là lời khẳng định đanh thép về giá trị của sự sống đích thực là phải có cảm xúc, có yêu thương. + Sự thấu cảm: Những giọt nước mắt cuối truyện không chỉ là khóc cho mình, mà còn “<i>khóc cho người cha</i>”, “<i>khóc cho cô con gái</i>”, khóc cho “<i>cái quyền được đau khổ, được hy vọng</i>”. Đó là giọt nước mắt của lòng nhân ái đã được thức tỉnh hoàn toàn. Kết đoạn: Khái quát lại, qua diễn biến tâm lý của Tác - ta, nhà văn Chekhov đã ca ngợi sức mạnh của lòng tốt, khẳng định đó chính là biểu hiện cao quý nhất chứng tỏ con người vẫn còn đang “<i>sống</i>”. Hướng dẫn chấm: - Phân tích đầy đủ, sâu sắc: 1,0 điểm. - Phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu: 0,5 điểm – 0,75 điểm. - Phân tích chung chung, sơ sài: 0,25 điểm.	
	d. Chính tả, ngữ pháp Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. Hướng dẫn chấm: Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.	0,25
	e. Sáng tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ.	0,25
2	Không khó để bắt gặp những mảnh đời bất hạnh giữa đời thường nhưng nhiều người chọn quay lưng hơn là dang tay giúp đỡ. Bằng một bài văn nghị luận (khoảng	4,0

	400 chữ), hãy trình bày suy nghĩ của em về sự vô cảm trong xã hội hiện nay.	
	<i>a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận.</i> Mở bài giới thiệu vấn đề nghị luận, thân bài triển khai vấn đề nghị luận, kết bài khái quát lại vấn đề.	0,5
	<i>b. Xác định đúng vấn đề nghị luận.</i> Sự vô cảm trong xã hội hiện nay.	0,25
	<i>c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</i> HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần giới thiệu được vấn đề nghị luận, nêu rõ lí do và quan điểm của bản thân, hệ thống luận điểm chặt chẽ, lập luận thuyết phục, sử dụng dẫn chứng thuyết phục. Sau đây là một hướng gợi ý: Mở bài: Dẫn dắt từ sự đổ vỡ những mối quan hệ, sự cô đơn của con người từ đó, trình bày hiện trạng vô cảm của con người trong xã hội hiện nay. Thân bài: (1) Giải thích: Vô cảm: Là thái độ sống thờ ơ, dửng dưng, lạnh lùng trước những sự việc diễn ra xung quanh, đặc biệt là trước nỗi đau của người khác. (2) Bàn luận: - Thực trạng: Bệnh vô cảm đang len lỏi trong xã hội hiện đại qua nhiều biểu hiện: thấy người bị tai nạn không cứu giúp mà chỉ đứng quay phim, thờ ơ trước hành vi bạo lực, sống ích kỷ... - Nguyên nhân: Lối sống thực dụng, đề cao vật chất, cùng với sự phát triển của công nghệ và mạng xã hội làm giảm tương tác trực tiếp, sự thiếu giáo dục về lòng nhân ái trong gia đình, nhà trường. - Hậu quả: Phá vỡ mối quan hệ giữa người với người, làm xói mòn các giá trị đạo đức, khiến cái xấu, cái ác có cơ hội lộng hành, xã hội trở nên lạnh lẽo, thiếu tình người. (3) Phản đề, mở rộng: Cần phân biệt sự vô cảm với thái	2,5

	độ thận trọng, không can thiệp một cách mù quáng. Tuy nhiên, sự thận trọng không đồng nghĩa với việc quay lưng, ngoảnh mặt làm ngơ. (4) Bài học nhận thức và hành động: - Nhận thức: Mỗi người cần nhận thức được sự nguy hại của bệnh vô cảm. - Hành động: Rèn luyện sự đồng cảm bằng cách đặt mình vào vị trí của người khác, chủ động quan tâm đến những người xung quanh, dũng cảm lên tiếng trước cái sai, cái ác. Kết bài: Khẳng định sự nguy hại của căn bệnh vô cảm đối với xã hội, nhìn nhận sự yêu thương trở thành liều thuốc cứu rỗi con người thoát khỏi cảm giác lạc lõng, chống lại tính tạm thời và sự hư vô của thời hiện đại. Hướng dẫn chấm: - <i>Phân tích đầy đủ, sâu sắc: 2,5 điểm.</i> - <i>Phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu: 1,0 điểm – 2,0 điểm.</i> - <i>Phân tích chung chung, sơ sài: 0,25 điểm – 0,5 điểm.</i>	
	<i>d. Chính tả, ngữ pháp</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.	0,25
	<i>e. Sáng tạo:</i> Bài viết có giọng điệu riêng, cách diễn đạt sáng tạo, văn phong trôi chảy.	0,5
ĐIỂM TOÀN BÀI THI: I + II = 10 điểm		